

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3615/UBND-KSTT**

Nghệ An, ngày 23 tháng 5 năm 2022

V/v đơn đốc, thúc đẩy hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến

Kính gửi:

- Các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã,

tỉnh Nghệ An.

Thực hiện Công văn số 1832/BTTTT-THH ngày 16/5/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc đơn đốc, thúc đẩy hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

a) Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh rà soát đề xuất cắt giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính khi trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính, đồng thời rà soát các thủ tục hành chính và đề xuất cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với các thủ tục đủ điều kiện;

b) Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến hướng tới đạt mục tiêu tại Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022 (Quyết định số 27/QĐ-UBQGCS ngày 15/3/2022) đó là: 80% dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ trực tuyến, 50% hồ sơ được xử lý trực tuyến;

c) Nghiên cứu, thực hiện thí điểm chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến đối với một số loại hình dịch vụ công trực tuyến tương ứng với một số đối tượng sử dụng phù hợp, khả thi trong tiếp cận, thực hiện dịch vụ.

2. Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh xây dựng mức thu các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến đảm bảo sự phù hợp để khuyến khích tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công theo phương thức trực tuyến.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Kết nối, khai thác dữ liệu hiệu quả từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chung của bộ, tỉnh và các hệ thống thông tin có phạm vi quy mô từ Trung ương tới địa phương đã sẵn sàng để giảm thiểu giấy tờ cho người dân và doanh

nghiệp, hướng tới người dân, doanh nghiệp chỉ phải cung cấp dữ liệu một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Trước hết, kết nối, khai thác và sử dụng ngay các dịch vụ dữ liệu đã sẵn sàng cung cấp trên nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP);

(Danh mục các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin đã kết nối, sẵn sàng cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên NDXP theo Phụ lục kèm theo Công văn số 1832/BTTTT-THH Bộ Thông tin và Truyền thông);

b) Kết nối toàn diện, triệt để Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ của Chính phủ số của Bộ Thông tin và Truyền thông để thực hiện đo lường, đánh giá, theo dõi, quản lý việc cung cấp và hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước; từ đó cải tiến chất lượng và hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Triển khai các Tổ công nghệ số cộng đồng theo Công văn số 793/BTTTT-THH ngày 05/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn thí điểm triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng tại các địa phương và Công văn số 1639/UBND-TH ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh về việc nghiên cứu, thực hiện hướng dẫn thí điểm triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng tại các địa phương để tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện chuyển đổi số, trong đó có hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

(Gửi kèm theo Công văn số 1832/BTTTT-THH ngày 16/5/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông).

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP Chính phủ; Bộ TT và TT;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, KSTT (Nam). *[Initials]*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Hoa

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1832 /BTTTT-THH

Hà Nội, ngày 16 tháng 05 năm 2022

V/v đơn đốc, thúc đẩy hiệu quả cung cấp,
sử dụng dịch vụ công trực tuyến

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Với sự nỗ lực của các bộ, ngành, địa phương, thời gian qua, việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ cao đã được đẩy mạnh, góp phần duy trì việc cung cấp dịch vụ của các cơ quan nhà nước trong tình hình dịch bệnh COVID-19. Tính đến thời điểm hiện tại, hầu hết các dịch vụ công đủ điều kiện đã được cung cấp trực tuyến mức độ 4; một số cơ quan nhà nước đã có những giải pháp để tăng cường hiệu quả cung cấp và sử dụng DVCTT, tiêu biểu như: ưu tiên về thời gian giải quyết thủ tục; ưu tiên về lệ phí thực hiện.

Tuy nhiên, tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ trực tuyến trung bình của cả nước mới đạt 23,02%; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trung bình của cả nước mới đạt 24,89%.

Để nâng cao hiệu quả cung cấp và sử dụng DVCTT, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, Bộ Thông tin và Truyền thông trân trọng đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (gọi là các bộ); Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi là các tỉnh) xem xét, chỉ đạo thực hiện ngay một số giải pháp sau đây:

1. Tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính và các điều kiện bảo đảm để cung cấp trực tuyến mức độ 4 với các thủ tục hành chính đủ điều kiện.

2. Giao chỉ tiêu tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ trực tuyến và tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến tới từng cơ quan nhà nước của bộ, tỉnh năm 2022; hướng tới đạt được mục tiêu nêu tại Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022 (Quyết định số 27/QĐ-UBQGCS ngày 15/3/2022), đó là: 80% DVCTT phát sinh hồ sơ trực tuyến, 50% hồ sơ được xử lý trực tuyến.

3. Ban hành chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng DVCTT như giảm thời gian xử lý hồ sơ; giảm lệ phí thực hiện DVCTT.

4. Nghiên cứu, thực hiện thí điểm chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến đối với một số loại hình DVCTT tương ứng với một số đối tượng người dân sử dụng phù hợp, khả thi trong tiếp cận, thực hiện dịch vụ.

5. Kết nối, khai thác dữ liệu hiệu quả từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu dùng chung của bộ, tỉnh và các hệ thống thông tin có phạm vi quy mô từ Trung ương tới địa phương đã sẵn sàng để giảm thiểu giấy tờ cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới người dân, doanh nghiệp chỉ phải cung cấp dữ liệu một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện DVCTT. Trước hết, kết nối, khai thác và sử dụng ngay các dịch vụ dữ liệu đã sẵn sàng cung cấp trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP).

(Danh mục các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin đã kết nối, sẵn sàng cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên NDXP như Phụ lục kèm theo).

6. Triển khai các Tổ công nghệ số cộng đồng theo Văn bản số 793/BTTTT-THH ngày 05/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông để tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện chuyển đổi số, trong đó có hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng DVCTT.

7. Kết nối toàn diện, triệt để Cổng Dịch vụ công/Hệ thống một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số của Bộ Thông tin và Truyền thông để thực hiện đo lường, đánh giá, theo dõi, quản lý việc cung cấp và hiệu quả sử dụng DVCTT của các cơ quan nhà nước; từ đó, cải tiến chất lượng và hiệu quả cung cấp, sử dụng DVCTT.

Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị liên hệ với Bộ Thông tin và Truyền thông để được hỗ trợ, hướng dẫn. Đầu mối liên hệ của Bộ Thông tin và Truyền thông: đ/c Đặng Thị Thu Hương, Phòng Thông tin và dịch vụ công trực tuyến, Cục Tin học hóa, email: dtthuong@mic.gov.vn, điện thoại: 0908.863.669.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Huy Dũng;
- Đơn vị chuyên trách CNTT các bộ, cơ quan bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công TTĐT của Bộ; Báo Vietnamnet;
- Lưu: VT, THH (TTDVCTT, TTTV).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Huy Dũng

PHỤ LỤC
DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU, HỆ THỐNG THÔNG TIN
ĐÃ KẾT NỐI, SẴN SÀNG CUNG CẤP DỊCH VỤ CHIA SẼ DỮ LIỆU
TRÊN NỀN TẢNG TÍCH HỢP, CHIA SẼ DỮ LIỆU QUỐC GIA (NDXP)

(Kèm theo Công văn số /BTTTT-THH ngày tháng 5 năm 2022
của Bộ Thông tin và Truyền thông)

STT	CSDL/HTTT	MỤC ĐÍCH
1	Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)	<p>- Các cơ quan nhà nước nói chung: Khai thác thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhằm hỗ trợ xác thực, xác minh thông tin doanh nghiệp; hỗ trợ tự động điền vào các biểu mẫu điện tử của dịch vụ công.</p> <p>- Đối với các địa phương: Khai thác trạng thái xử lý, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn của mình; thông tin về các doanh nghiệp đã đăng ký hoạt động trên địa bàn của địa phương mình (Tránh tình trạng phải nhập thông tin phục vụ quản lý, thống kê, báo cáo trên 2 phần mềm).</p>
2	Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (Bộ Công an)	Giúp tiết kiệm đáng kể thời gian và chi phí cho xã hội khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp DVCTT: không phải chứng thực, nộp giấy tờ liên quan đến công dân (sổ hộ khẩu, thẻ căn cước công dân, chứng minh thư nhân dân...) mỗi khi thực hiện thủ tục hành chính; không phải cung cấp, kê khai thông tin một cách thủ công nhiều lần; công chức xử lý hồ sơ thuận tiện, nhanh chóng, không phải nhập dữ liệu thủ công trên các phần mềm khác nhau; chưa kể chi phí lưu trữ bản giấy, rủi ro khi tham gia giao thông.
3	Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm (Bảo hiểm Xã hội Việt Nam)	<p>- Khai thác thông tin phục vụ phòng, chống dịch COVID-19;</p> <p>- Khai thác các thông tin về hộ gia đình, cá nhân tham gia bảo hiểm; thông tin thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi.</p>
4	Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia (phân hệ tập trung tại Bộ Tài	Khai thác bản đồ số, dữ liệu danh mục dùng chung lĩnh vực đất đai, thông tin quy hoạch đất đai, hiện trạng sử dụng đất đai của các địa phương phục vụ quản lý nhà nước, phát triển các ứng dụng về quản

	nguyên và Môi trường)	lý đất đai (LIS) được hiệu quả, đảm bảo đồng bộ trên cả nước.
5	Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp)	Khai thác thông tin về văn bản quy phạm pháp luật, nhằm tránh đầu tư trùng lặp, gây lãng phí trong toàn quốc.
6	Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá (Bộ Tài chính)	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với địa phương: Phục vụ đồng bộ tự động thông tin về giá từ CSDL về giá của địa phương với CSDL quốc gia về giá do Bộ Tài chính quản lý bảo đảm sự thống nhất thông tin về giá ở các cơ quan ở Trung ương và địa phương; - Đối với các cơ quan nhà nước: Truy vấn thông tin về giá từ CSDL quốc gia về giá phục vụ quản lý, chỉ đạo, điều hành của cơ quan được kịp thời, hiệu quả.
7	Cơ sở dữ liệu đăng kiểm phương tiện (Bộ Giao thông vận tải)	Khai thác thông tin đăng kiểm của phương tiện giao thông (nhãn hiệu, loại xe, tải trọng hàng hóa, biển số đăng ký) theo thời gian thực phục vụ nghiệp vụ quản lý giao thông vận tải, thông quan... của bộ, ngành, địa phương.
8	Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến (Bộ Tư pháp)	<ul style="list-style-type: none"> - Liên thông hồ sơ từ Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh với Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến của Bộ Tư pháp (<i>để tránh phải nhập hồ sơ trên 02 phần mềm</i>); - Khai thác thông tin trạng thái xử lý, trả kết quả thủ tục hành chính cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến của các địa phương.
9	Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch (Bộ Tư pháp)	<ul style="list-style-type: none"> - Liên thông hồ sơ từ Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh với Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp (<i>để tránh phải nhập hồ sơ trên 02 phần mềm</i>); - Thông tin trạng thái xử lý, trả kết quả thủ tục hành chính về hộ tịch của các địa phương. - Thực hiện liên thông hồ sơ khai sinh, cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi (<i>để tránh phải nhập hồ sơ trên 02 phần mềm</i>);

		- Thông tin trạng thái xử lý, trả kết quả thủ tục hành chính khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế.
10	Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Bộ Tài chính)	Khai thác thông tin trạng thái xử lý, trả kết quả thủ tục hành chính cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của các địa phương (<i>để tránh phải nhập hồ sơ trên 02 phần mềm</i>).
11	Hệ thống thông tin quản lý danh mục điện tử dùng chung của các cơ quan nhà nước phục vụ phát triển Chính phủ điện tử Việt Nam (Bộ Thông tin và Truyền thông)	Khai thác dữ liệu danh mục điện tử dùng chung phục vụ việc kết nối, tích hợp và chia sẻ một cách thống nhất trong toàn quốc.
12	Liên thông Tài nguyên Môi trường - Thuế (Bộ Tài nguyên và Môi trường)	Liên thông gửi phiếu chuyên nghĩa vụ tài chính khi thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai giữa Hệ thống một cửa điện tử/Công Dịch vụ công với phần mềm chuyên ngành đăng ký đất đai và Hệ thống của Tổng cục Quản lý đất đai để gửi sang hệ thống của Tổng cục Thuế.
13	Hệ thống quản lý giao thông vận tải (Bộ Giao thông vận tải)	Phục vụ các địa phương tra cứu thông tin hồ sơ thủ tục hành chính theo thời gian thực, cho phép lấy về danh sách hồ sơ thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý vận tải đường bộ (<i>để tránh phải nhập hồ sơ trên 02 phần mềm</i>).
14	Công dịch vụ công của Bộ Xây dựng	Phục vụ đồng bộ trạng thái xử lý, trả kết quả, hồ sơ giải thủ tục hành về thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện bán, cho thuê mua giữa Công dịch vụ công của Bộ Xây dựng và Công dịch vụ công của địa phương (<i>để tránh phải nhập hồ sơ trên 02 phần mềm</i>).
15	Hệ thống phục vụ dịch vụ công của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam	Trạng thái tiếp nhận hồ sơ trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích (Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg).
16	Hệ thống mã bưu chính Vpostcode	Khai thác địa chỉ số cho mọi nhà kết hợp giữa mã bưu chính quốc gia và mã vị trí trên bản đồ số phục vụ phát triển các ứng dụng có chức năng tra cứu,



	(Tổng công ty Bưu điện Việt Nam)	chi đường, chia sẻ vị trí trực tuyến một cách chính xác, tiện lợi.
17	Hệ thống dịch vụ, tiện ích của Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN)	Cung cấp thêm kênh để công dân các địa phương có thể đăng ký cấp điện mới, upload hình ảnh hồ sơ, tra cứu thông tin cắt điện trên cổng thông tin, ứng dụng di động của địa phương; các địa phương có thông tin tiêu thụ điện trên địa bàn tỉnh theo năm, thông tin tiêu thụ điện theo địa bàn cấp huyện theo tháng phục vụ việc quản lý, chỉ đạo điều hành, lập quy hoạch, kế hoạch phát triển điện tại địa phương.